

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỤC NGẠN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc L – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HSST  
Ngày 15/02/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN - TỈNH BẮC GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Nhưường.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Giáp Văn Phẩm.

2. Ông Nguyễn Xuân Đồng.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Diệp Văn Vĩ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà:***  
Ông Hoàng Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn L**, sinh năm 1995; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; HKTT và chỗ ở: Thôn T, xã Tân L, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Hoa; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không. Bố đẻ: Hoàng Văn K, sinh năm 1971. Mẹ đẻ: Dương Thị H, sinh năm 1975; Trú tại: Thôn T, xã Tân L, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1999 hiện trú tại: Thôn T, xã Tân L, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Con: 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019. Anh, chị em ruột: Có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 146/QĐ-XPHC ngày 05/05/2013 của Công an huyện Lục Ngạn xử phạt Hoàng Văn L số tiền 750.000đồng về hành vi Cố ý gây thương tích.

Tại bản án số 114/HS-ST Ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn tuyên xử Hoàng Văn L 13 (mười ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ vào thời gian bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 22/8/2022 đến ngày 06/9/2022).

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2022 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang.

- *Bị hại*: Cháu Trần Doãn Hoàng Q, sinh ngày 31/7/2007

Đại diện hợp pháp cho cháu Doãn Hoàng Q: Anh Trần Doãn T, sinh năm 1983.

Đều trú tại: Thôn Tân Hồng, xã Tân L, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

(Cháu Q và anh T đều vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Bà Bằng Thị L, sinh năm 1968.

Trú quán: Thôn Thủ Dương, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 06/11/2022 bị cáo Hoàng Văn L đi bộ từ nhà đến nhà anh Trần Doãn T trú tại thôn T, xã Tân L, huyện L, tỉnh Bắc Giang mục đích để nhờ anh T chở đến nhà La Văn T, sinh năm 1989, trú tại thôn Đ, xã Tân L, huyện L chơi. Tuy nhiên khi đến nhà anh T, L không thấy có ai ở nhà nên đã ngồi ở cổng chờ. Một lúc sau thì thấy cháu Trần Doãn Hoàng Q sinh ngày 31/07/2007 và Trần Doãn Hoàng D, sinh năm 2012 (đều là con trai của anh T) đi học về. L đã nhờ cháu Q chở L đi, cháu Q đồng ý và điều khiển chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ARENA loại bò bé, màu đen, không gắn biển kiểm soát theo hướng thôn T đi hướng thôn Đ, xã Tân L, huyện L. Khi đi được khoảng 500m thì L nói với cháu Q “*Cho anh mượn xe ra đây một lát, lát anh quay lại trả xe luôn mà mày đứng ở đây đợi anh*”, cháu Q đồng ý và giao xe cho L. L điều khiển xe đến thôn Đ, xã Tân L rồi điều khiển xe đi hướng thị trấn C, huyện L. Khi đi đến địa phận thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang thì xe đạp hết điện. L dắt xe vào

nhà nghỉ S do bà Bằng Thị L là chủ nhà để nhờ sạc điện. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, L quay lại nhà nghỉ để lấy xe đạp điện để đi về nhà. Trên đường đi về nhà L đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe đạp điện của cháu Q nên L đã quay lại nhà nghỉ Sỹ Chiến gặp bà L vay số tiền 1.700.000 đồng và để lại chiếc xe đạp điện của cháu Q cho bà L để làm tin. Số tiền nêu trên L đã tiêu xài cá nhân hết. Cùng ngày 06/11/2022 anh Trần Doãn T đã làm đơn trình báo gửi Công an xã Tân L, Công an xã Tân L đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Lục Ngạn để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 17 giờ 00 ngày 08/11/2022 Hoàng Văn L đã đến Công an huyện Lục Ngạn đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của bản thân ngày 06/11/2022 tại xã Tân L, huyện L.

Ngày 08/11/2022 bà Bằng Thị L đã giao nộp 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ARENA loại bò bé, màu đen, không gắn biển kiểm soát đã qua sử dụng để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 09/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã Yêu cầu định giá tài sản. Tại bản kết luận số 164/KL-HĐ ĐGTS ngày 11/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận: *“01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ARENA loại xe bò bé màu sơn đen xe do Trung Quốc sản xuất giá trị tài sản tại thời điểm định giá tài sản là 5.100.000đồng (Năm triệu một trăm nghìn đồng).*

Ngày 08/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành xác định hiện trường nơi xảy ra vụ án tại thôn Tân Hồng, xã Tân L, huyện Lục Ngạn.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 26/12/2022 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ARENA loại bò bé màu đen không gắn biển kiểm soát đã qua sử dụng cho cháu Trần Doãn Hoàng Q.

Về trách nhiệm dân sự: Cháu Trần Doãn Hoàng Q do anh Trần Doãn T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì; bà Bằng Thị L yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 1.700.000 đồng mà bà đã cho L vay.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản kết luận điều tra và Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu đề nghị bị cáo phải bồi thường dân sự. Người có quyền

lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị bị cáo phải trả lại số tiền 1.700.000 đồng bị cáo đã vay, bị cáo nhất trí. Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người vắng mặt tại phiên tòa.

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKS-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 136; Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 463 Bộ luật dân sự; Căn cứ Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Tổng hợp với hình phạt 01 (Một) năm 01 (Một) tháng tù của Bản án số 114/2022/HS-ST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng tù đến 02 (Hai) năm 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt chung được tính từ ngày 8/11/2022 nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2022 đến ngày 6/9/2022 (thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam theo Bản án số 114/2022/HS-ST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang). Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải trả lại số tiền 1.700.000 đồng cho bà Bằng Thị L.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì đối với đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đều vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với tang vật, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 ngày 06/11/2022 tại gia đình anh Trần Doãn T bị cáo Hoàng Văn L đã mượn chiếc xe đạp điện, nhãn hiệu ARENA loại bỏ bé, màu đen, không gắn biển kiểm soát, trị giá 5.100.000 đồng của con trai anh T là cháu Trần Doãn Hoàng Q sinh ngày 31/07/2007 để đi có việc. Sau khi mượn được xe, L đã mang đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 18/CT –VKS-LNg ngày 18/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang truy tố đối bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân. Bị cáo đã lợi dụng quan hệ và lòng tin của chủ sở hữu thực hiện hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Bị cáo nhận thức được hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo bị Công an huyện Lục Ngạn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Bị Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội đối với người dưới 16 tuổi do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[6] Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Cần thiết phải áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù là có phần nghiêm khắc đối với bị cáo. Bị cáo có tình tiết tăng nặng tuy nhiên cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giá trị tài sản tại thời điểm chiếm đoạt không lớn. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị mới phù hợp với

tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

Bị cáo Hoàng Văn L đang chấp hành hình phạt tù theo Bản án số 114/2022/HSST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án. Thời gian đã chấp hành hình phạt của Bản án số 114/2022/HSST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản giá trị nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Bằng Thị L yêu cầu bị cáo phải trả lại cho bà số tiền 1.700.000 đồng bị cáo đã vay của bà L. Bị cáo xác định có vay của bà L số tiền này và dùng chiếc xe đạp của cháu Q đưa cho bà L giữ để làm tin, bị cáo nhất trí trả cho bà L số tiền này nhưng hiện tại bị cáo chưa trả được ngay cho bà L. Do vậy, cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm trả cho bà Bằng Thị L số tiền 1.700.000 đồng đã vay của bà L.

Về trách nhiệm dân sự tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị giải quyết là có căn cứ chấp nhận.

[9] Quá trình điều tra xác định khi cầm cố chiếc xe đạp điện nêu trên bà Bằng Thị L không biết đó là tài sản do bị cáo L phạm tội mà có, do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với bà L là có căn cứ.

[10] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra các Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho cháu Trần Doãn Hoàng Q là chủ sở hữu hợp pháp 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ARENA loại bỏ bé màu đen không gắn biển kiểm soát đã qua sử dụng là có căn cứ.

[11] Về án phí: Căn cứ vào Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 136; Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 463 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 01 (Một) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Tổng hợp với hình phạt 01 (Một) năm 01 (Một) tháng tù của Bản án số 114/2022/HS-ST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 02 (Hai) năm 01 (Một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt chung được tính từ ngày 8/11/2022, nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2022 đến ngày 6/9/2022 (thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam theo Bản án số 114/2022/HS-ST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải trả cho bà Bằng Thị L số tiền 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.



Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Sơ Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã Tân L, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo; bị hại; người đại diện HP bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Đức Nhường**